

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc Hạng mục: Nút giao thông Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng thuộc dự án thành phần 2: Xây dựng Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 568/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 1660/UBND-DA ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ranh dự án tuyến đường Vành đai 2 đoạn từ cầu Phú Hữu đến đường Phạm Văn Đồng;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NĐ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng;

Căn cứ Quyết định số 5125/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Hiệp Bình Chánh - Linh Đông, Quận Thủ Đức (quy hoạch sử dụng đất - kiến trúc - giao thông) (nay là thành phố Thủ Đức);

Căn cứ Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt Đồ án quy hoạch phân khu (điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư tiếp giáp phía Đông Bắc đường Vành đai 2, Phường Linh Đông - Tam Phú, thành phố Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức);

Căn cứ Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt Đồ án quy hoạch phân khu (điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư bến đò Bình Quới, Phường Linh Đông - Trường Thọ, thành phố Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức);

Căn cứ Thông báo số 496/TB-VP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Bùi Xuân Cường tại cuộc họp lần thứ 3 của Thường trực Ban Chỉ đạo các công trình, dự án trọng điểm Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về duyệt Kế hoạch thi tuyển “Phương án kiến trúc Hạng mục: Nút giao thông Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng thuộc dự án thành phần 2: Xây dựng Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức”;

Căn cứ Công văn số 6227/UBND-DA ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phương án thiết kế Nút giao thông Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng thuộc dự án Xây dựng Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức;

Theo báo cáo, đề xuất của Sở Quy hoạch – Kiến trúc tại Công văn số 4879/SQHKT-HTKT ngày 23 tháng 10 năm 2024 và kiến nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tại Tờ trình số 7133/TTr-BQLDAGT-PPP ngày 14 tháng 10 năm 2024 về duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc Hạng mục: Nút giao thông Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng thuộc dự án thành phần 2: Xây dựng Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc Hạng mục: Nút giao thông Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng thuộc dự án thành phần 2: Xây dựng

Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức” với các nội dung sau:

I. Thông tin chung:

1. Tên cuộc thi:

“Phương án kiến trúc Hạng mục: Nút giao thông Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng thuộc dự án thành phần 2: Xây dựng Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức”.

2. Vị trí, địa điểm và phạm vi ranh giới:

- Vị trí: Nút giao Phạm Văn Đồng là giao lộ Vành đai 2 với đường Phạm Văn Đồng, thuộc địa bàn phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm vi, ranh giới:

+ Đường Phạm Văn Đồng tính từ tim đường Vành đai 2 về phía cầu vượt Linh Xuân khoảng 622m, về phía cầu Gò Dưa khoảng 565m.

+ Đường Vành đai 2 tính từ tim đường Phạm Văn Đồng về phía đường Võ Nguyên Giáp khoảng 640m, về phía Quốc lộ 1A khoảng 420m.

- Diện tích sử dụng đất: khoảng 14,6 ha.

3. Cơ quan quyết định thi tuyển: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Cơ quan tổ chức thi tuyển: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông.

5. Hình thức thi tuyển: Thi tuyển rộng rãi.

6. Đối tượng tham dự:

Cuộc thi tuyển dành cho các đơn vị tư vấn thiết kế là công ty, tổ chức hoặc liên danh, đặc biệt am hiểu chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch, giao thông cầu đường đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và tính đặc thù của công trình thi tuyển, có đủ năng lực hoạt động, uy tín, có kinh nghiệm thực tế liên quan và hành nghề thiết kế công trình giao thông đường bộ theo quy định pháp luật hiện hành.

II. Lý do và mục đích cuộc thi:

- Tìm ý tưởng phương án thiết kế kiến trúc công trình tối ưu có tính khả thi, độc đáo, hiện đại, đặc sắc và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật đối với công trình giao thông theo quy định. Công trình sẽ là điểm nhấn cho cảnh quan khu vực cửa ngõ quan trọng của thành phố Thủ Đức kết nối Thành phố Hồ Chí Minh và các khu vực lân cận.

- Phương án thiết kế kiến trúc Nút giao thông Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức là cơ sở lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án thành phần 2: Xây dựng Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức.

III. Yêu cầu của cuộc thi tuyển:

1. Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Dạng thức nút giao: nút giao thông khác mức có cầu vượt, hầm chui.
- Loại công trình: đường trong đô thị - Đường trục chính đô thị.
- Cấp công trình: nút giao thông đô thị cấp I.
- Phần đường:
 - + Cấp đường: Đường trục chính đô thị.
 - + Vận tốc thiết kế: Đường song hành hai bên vận tốc thiết kế 60 km/h; Đối với các nhánh ramps nút giao Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng thiết kế theo điều kiện giao thông, với vận tốc thiết kế 50 km/h.
 - + Kết cấu áo đường: Mô đun đàn hồi yêu cầu đối với đường chính và đường trong nút giao: $E_{yc} \geq 197 \text{ Mpa}$.
 - + Tiêu chuẩn tải trọng thiết kế: tải trọng HL-93.
- Phần cầu:
 - + Quy mô công trình: Cầu BTCT & BTCT DUL, tuổi thọ thiết kế 100 năm.
 - + Tiêu chuẩn tải trọng thiết kế cầu: Tải trọng HL-93, người đi bộ $3 \times 10^{-3} \text{ MPa}$ theo tiêu chuẩn Thiết kế cầu TCVN 11823:2017.
 - + Tỉnh không thông thuyền cầu Rạch Ngang (không thông thuyền).
 - + Tỉnh không đường dưới cầu:
 - Đối với đường bộ: $H=4,75\text{m}$, tính từ cao độ mặt đường làm mới.
 - Đối với đường sắt: $H=5,33\text{m}$; tính từ cao độ đỉnh ray thiết kế.
 - Hầm chui: nhánh rẽ trái (02 làn xe) từ đường Phạm Văn Đồng (hướng sân bay Tân Sơn Nhất) đi về Quốc lộ 1 - Gò Dưa.
 - Mặt cắt ngang cầu được thiết kế phù hợp với quy mô khai thác giai đoạn hoàn chỉnh, đảm bảo bề rộng mặt đường thống nhất với phần cầu.
 - Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông chịu trách nhiệm cung cấp thông tin cụ thể cho các đơn vị tham gia thi tuyển.

2. Các yêu cầu về thiết kế:

2.1 Yêu cầu về quy hoạch – thiết kế đô thị:

- Tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc trong các đồ án quy hoạch được duyệt, đáp ứng đầy đủ các nội dung hạng mục chức năng, công suất thiết kế, cấp công trình. Đồng thời xem xét tương quan giữa nút giao thông Vành đai 2 – Phạm Văn Đồng, vị trí đường sắt Bắc Nam hiện hữu và tuyến đường sắt đoạn ga An Bình - Hòa Hưng dự kiến quy hoạch trong tương lai.
- Công trình là một điểm nhấn kiến trúc của thành phố trên các trục giao thông chính đô thị, góp phần hoàn thiện kiến trúc đô thị, tạo sự hấp dẫn và quảng bá hình ảnh thành phố Thủ Đức nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung đến với du khách trong nước và quốc tế, đồng thời phương án có tính khả thi trong

thi công.

- Phương án tổng mặt bằng bố trí khoa học, hợp lý, đảm bảo mỹ quan và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về cầu đường và quy hoạch xây dựng, tạo không gian kiến trúc hiện đại, hài hòa với cảnh quan khu vực quy hoạch, gần gũi với môi trường thiên nhiên, giải quyết tốt mối liên hệ giữa xây dựng trước mắt và dự kiến phát triển trong tương lai.

- Nghiên cứu mối quan hệ tương quan giữa nút giao thông Vành đai 2 – Phạm Văn Đồng và các công trình tiếp giáp, công viên cảnh quan trong phạm vi nút giao thông để tạo sự sống động không chỉ vào ban ngày mà còn vào cả ban đêm. Bảo đảm mối quan hệ hài hòa giữa công trình với các thành phần kiến trúc khác xung quanh, nhưng không lẫn lộn mà có nét riêng biệt.

- Cần phân tích thấu đáo những yếu tố về bối cảnh đô thị rộng để công trình đạt được vị thế điểm nhấn kiến trúc nổi bật nhưng vẫn hài hòa với các công trình lân cận với đường nét, phong cách kiến trúc hiện đại và đặc biệt có sự sáng tạo, cuốn hút về hình khối trên các trục đường chính đô thị (Vành đai 2, Phạm Văn Đồng).

- Quan tâm đến ảnh hưởng của khí hậu đến con người và công trình - môi trường có những yếu tố khí hậu ảnh hưởng đến thiết kế cảnh quan kiến trúc; xử lý tránh bóng đổ và chắn gió lên các khối công trình xung quanh.

- Quan tâm đến cơ cấu đặc thù của cảnh quan và mỹ quan đô thị tại khu vực - chú trọng đến các góc nhìn toàn cảnh (các góc nhìn từ các trục giao thông về phía sân bay Tân Sơn Nhất, khu bán đảo Thanh Đa đang định hướng phát triển trong tương lai). Bảo đảm phân bố vừa đủ không gian theo yêu cầu cho các tiện ích phụ trợ.

2.2 Yêu cầu về kiến trúc:

- Xây dựng nút giao thông Vành đai 2 – Phạm Văn Đồng với dạng nút khác mức gồm cầu vượt, hầm chui, giải quyết phân luồng giao thông từ các hướng và đảm bảo giao thông thông suốt giữa các tuyến đường chính, đường sắt Bắc Nam hiện hữu với các cao độ khác nhau. Tạo điểm nhấn cho cửa ngõ ra vào sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

- Phương án kiến trúc tối ưu nhất, thỏa mãn được các yêu cầu của nhiệm vụ xây dựng công trình và quy hoạch đã được phê duyệt. Thiết kế kiến trúc cần hài hòa với không gian đường phố, mặt đứng các hướng đều phải được nghiên cứu đồng bộ.

- Xử lý tốt tỷ lệ, hình dáng kiến trúc công trình đảm bảo quy định, tiêu chuẩn thiết kế giao thông và giá trị cộng đồng:

- + Ngôn ngữ kiến trúc: hiện đại, không nặng nề, có thể phô diễn kết cấu độc đáo nhưng vẫn đảm bảo tính bền vững. Tỷ lệ hình khối của nút giao cần thẩm mỹ và hài hòa với không gian, cảnh quan đô thị, đảm bảo tuyệt đối an toàn, xem xét tính đặc trưng khu vực một cách phù hợp.

- + Có giải pháp chiếu sáng trang trí nổi bật, độc đáo cho công trình, tạo

điểm nhấn về kiến trúc - cảnh quan cho khu vực nhưng cũng phải đảm bảo an toàn giao thông.

+ Tổ chức các hướng kết nối của nút giao và không gian cảnh quan xung quanh trong khu vực nhằm tối đa hóa lợi ích phục vụ nhu cầu giao thông khu vực 02 bên cầu.

- Cần phân tích thấu đáo những yếu tố về bối cảnh đô thị rộng để công trình đạt được vị thế điểm nhấn kiến trúc nổi bật nhưng vẫn hài hòa với các công trình lân cận.

- Khuyến khích ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý cơ sở hạ tầng bảo đảm vận hành hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm năng lượng và các chi phí khác.

- Thể hiện sự hài hòa với các công trình lân cận kết hợp với đường nét, phong cách kiến trúc hiện đại và đặc biệt có sự sáng tạo, cuốn hút về khối, tạo nét riêng biệt.

- Khuyến khích các đơn vị tư vấn đề xuất các phương án kiến trúc khác với các nút giao đã xây dựng trên địa bàn hoặc đã thi tuyển. Đồng thời có đề xuất giải pháp hình thái phù hợp.

2.3 Yêu cầu về tổ chức giao thông:

- Xây dựng nút giao thông Vành đai 2 - Phạm Văn Đồng với dạng thức nút giao thông khác mức gồm cầu vượt, hầm chui, trong phạm vi ranh dự án đã được duyệt, cụ thể:

+ Cầu vượt số 1 (tầng +1): gồm 02 nhánh cầu (06 làn xe) trên đường Vành đai 2 vượt qua các đường Linh Đông, Phạm Văn Đồng, Kha Vạn Cân và Rạch Ngang.

+ Cầu vượt số 2 (tầng +1): nhánh rẽ phải (02 làn xe) từ đường Vành đai 2 đi Phạm Văn Đồng (hướng sân bay Tân Sơn Nhất).

+ Hầm chui (tầng -1): nhánh rẽ trái (02 làn xe) từ đường Phạm Văn Đồng (hướng sân bay Tân Sơn Nhất) đi về Quốc lộ 1 - Gò Dưa.

+ Cầu vượt đi thẳng (tầng +2) với 04 làn xe trên đường Phạm Văn Đồng cho 2 chiều xe chạy (sẽ triển khai đầu tư ở giai đoạn sau).

- Tổ chức giao thông mạch lạc, rõ ràng, hạn chế xung đột dòng xe; đảm bảo an toàn giao thông; đáp ứng đầy đủ nhu cầu đi lại của các phương tiện dự kiến, không ảnh hưởng đến tổ chức giao thông ở các nút giao và các tuyến đường phố có liên quan trực tiếp.

- Phù hợp với các nghiên cứu đã được phê duyệt trước đây, tuân thủ các quy trình, quy phạm hiện hành.

2.4 Các yêu cầu về kỹ thuật:

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, dự kiến áp dụng phải phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan của Việt Nam; đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi của hệ thống tiêu chuẩn được áp dụng.

- Loại, cấp công trình: nút giao thông, cấp I (theo Thông tư số 06/2021/TT-

BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng).

- Cần quan tâm các giải pháp sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo (chiếu sáng, làm mát...) nhằm tăng thêm giá trị và ý nghĩa hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Cân đối giữa mục tiêu nâng cao chất lượng không gian công cộng và tiện ích kỹ thuật công trình với mục tiêu khai thác tối ưu.

- Đề xuất đầy đủ các sơ đồ nguyên lý, giải pháp kỹ thuật, hệ thống trang thiết bị dự kiến áp dụng cho phương án thiết kế. Đặc biệt chú ý tới các giải pháp thiết bị tích hợp với đô thị thông minh và việc điều tiết giao thông trong tương lai.

- Các giải pháp kỹ thuật (M&E, thi công, bảo trì) có tính tiên tiến, hoàn chỉnh, đồng bộ của công trình; ưu tiên đề xuất các giải pháp có tính thực tiễn, phù hợp với điều kiện thi công tại Việt Nam nhằm đảm bảo chất lượng công trình cao nhất kể cả các giai đoạn xây lắp và trong quá trình vận hành nhằm tiết giảm chi phí đầu tư xây dựng và vận hành công trình về lâu dài. Thiết kế các hệ thống kỹ thuật tiện dụng và thuận tiện cho công tác bảo trì, sửa chữa. Các giải pháp kỹ thuật phải phù hợp với điều kiện vận chuyển, công xưởng hóa, thi công cơ giới tại Việt Nam.

- Đề xuất giải pháp thiết kế chống động đất, chống ngập lụt, gió bão theo tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành.

- Giải pháp thiết kế cần bảo đảm tính kinh tế trong việc bố trí diện tích xây dựng, bảo đảm tỷ lệ các không gian diện tích hữu ích cao, sử dụng vật liệu phù hợp. Đề xuất chi tiết các hạng mục không gian tiện ích công cộng.

- Khuyến khích việc đề xuất các giải pháp tiên tiến, có giá trị thực tiễn, đạt được hiệu quả kinh tế cao cho đầu tư xây dựng công trình. Công trình mang tính hiện thực cao. Do đó các ý tưởng quy hoạch và kiến trúc công trình cần được cân nhắc kỹ lưỡng để đảm bảo tính khả thi về kinh tế kỹ thuật.

2.5 Công trình xanh – thân thiện với môi trường:

Thiết kế công trình cần nghiên cứu kỹ các yếu tố điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, đề xuất các giải pháp, sáng kiến thiết kế “công trình xanh” như sau:

- Quy hoạch tổng thể toàn khu một cách bền vững.
- Nghiên cứu sử dụng nước có hiệu quả, tái sử dụng nước mưa bề mặt cho công tác bảo trì cây xanh.

- Các kết cấu, vật liệu hoàn thiện cần hướng đến thân thiện với môi trường, khả năng chống chịu của môi trường không khí ẩm ướt và chống ăn mòn.

- Quan tâm đến việc sử dụng vật liệu địa phương, hạn chế chi phí bảo trì, bảo dưỡng.

- Sử dụng năng lượng có hiệu quả, khuyến khích sử dụng hệ thống điện năng lượng tái tạo.

- Sử dụng vật liệu thân thiện môi trường.

2.6 Chi phí đầu tư:

Phương án dự thi phải thực hiện khái toán chi phí đầu tư của phương án kiến trúc đề xuất phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

3. Sản phẩm thiết kế

3.1 Thuyết minh phương án:

Thuyết minh phương án dự tuyển phải thể hiện được những nội dung sau:

- Giới thiệu chung về dự án.
- Phân tích, đánh giá hiện trạng mạng lưới giao thông khu vực, các tuyến đường có liên quan.
- Quy mô tiêu chuẩn kỹ thuật của nút giao.
- Giải pháp về vị trí công trình và hình thái nút.
- Phân tích ý tưởng hình thành phương án kiến trúc nút giao thông.
- Phối cảnh phương án kiến trúc.
- Mô tả giải pháp kỹ thuật của phương án.
- Mô tả phương án, biện pháp thi công đảm bảo tính khả thi.
- Mô tả về phương án tổ chức giao thông và giao thông kết nối các tuyến đường khu vực.
- Các thiết kế trang trí khác, thiết kế cảnh quan của nút giao (nếu có).
- Tính khả thi của phương án, trong đó có dự kiến chi phí đầu tư trên cơ sở phương án kiến trúc đề xuất.

3.2 Các bản vẽ thể hiện:

Mỗi phương án dự tuyển thể hiện các nội dung sau:

- Sơ đồ vị trí, giới hạn khu đất tỷ lệ 1/2000 hoặc 1/5000.
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng thiết kế quy hoạch – kiến trúc và tổ chức giao thông.
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng kết nối về chức năng và kết nối về giao thông các khu vực xung quanh.
- Bình đồ tổng thể nút giao.
- Các bản vẽ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt.
- Các bản vẽ phối cảnh, chi tiết minh họa ý tưởng các phương án kiến trúc nút giao thông.
- Ngoài ra có thể bổ sung thêm các bản vẽ bổ trợ khác nếu thấy cần thiết.

3.3 Mô hình: Sa bàn cho các phương án tuyển chọn (khuyến khích nếu có).

3.4 Dựng phim: khuyến khích nếu có

3.5 USB lưu trữ dữ liệu: lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh, file báo cáo, phim và bản vẽ.

3.6 Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt hoặc song ngữ Việt - Anh.

3.7 Đơn vị đo lường:

- Tất cả thông tin đo lường, kích thước đều phải sử dụng hệ thống đo lường là mét (m) hoặc milimét (mm) và có ghi chú rõ trên bản vẽ.
- Bản vẽ được thể hiện theo tỷ lệ phù hợp mà đơn vị tư vấn đề xuất.
- Sơ bộ tổng mức đầu tư: (nếu có) sử dụng đơn vị tiền tệ là Đồng Việt Nam

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết quả thi tuyển phương án kết thúc theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Thủ trưởng các sở - ban - ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTUB: CT, PCT/ĐT;
- VPUB: CVP, PCVP/ĐT, DA;
- Phòng ĐT, DA;
- Lưu: VT, (ĐT/TrHieu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Xuân Cường